

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-PT
Ngày: 17 – 4 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Quý

Các Thẩm phán: Ông Thái Quang Hải

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông La Quốc Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 28/2020/TLPT-HS ngày 20 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo Lê Thị Kim C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2020/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thị Kim C, sinh ngày: 11/11/2001 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: Số 21, tổ 44, khu vực 7, phường X, quận S, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh G và bà Trần Thị Mỹ T; chị ruột có 01 người sinh năm: 1995; bị cáo chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt từ ngày: 19/12/2019 cho đến nay. *(có mặt)*.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư **Huỳnh Chí Trung** – Công ty Luật hợp danh Trung Phú Cần Thơ, thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ

Trong vụ án còn có các bị cáo khác, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan không có đơn kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn khi bình luận trên mạng xã hội Facebook với Nguyễn Thị Hồng N nên Lê Thị Kim C nảy sinh ý định đánh N. Do biết được N làm việc tại Ngân hàng Vietcombank, khi tan sở thì có bạn trai là Trần Đình Hải L đến đón về nên khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10/4/2019, C nhờ Tạ Nhật P chở đi công việc rồi chở C đến trước cổng trường Chu Văn An, một lúc sau Trần Văn N và Nguyễn Thái M cũng đến theo lời hứa trước đó với C. Lúc này C nói P đi cùng với C, M và N để đánh N thì P đồng ý.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi thấy N từ Ngân hàng Vietcombank đi ra và lên xe L chở đi, C kêu cả nhóm đuổi theo; P điều khiển xe mô tô Click biển số 69B1 – 377.24 chở C, M điều khiển xe mô tô Scoopy biển số 68B2 – 225.91, N điều khiển xe mô tô Ariblade biển số 67C1 – 316.95. Khi cả nhóm đuổi theo xe của L – N đến dốc cầu đường Đinh Tiên Hoàng, phường U, quận I thì P điều khiển xe vượt lên ép xe của L vào lề đường, M và N đứng phía sau xe L, ngay lúc này C xuống xe túm tóc và dùng tay đánh vào mặt N, N và L can ngăn không cho C đánh N thì P dùng tay kẹp cổ quật ngã L xuống đường trúng vào đồng bê tông và dùng tay phải đánh vào mặt L 02 cái, M dùng nón bảo hiểm đánh nhiều cái vào tai trái và đầu của L. Khi được người dân can ngăn, P và M không đánh L nữa. Do bị đánh, L cảm đá rượt và ném về phía P nhưng không trúng; P tiếp tục đến câu cổ L, M tiếp tục dùng nón bảo hiểm đánh vào đầu L nhiều cái. Nhận được tin báo từ người dân, Công an phường U đã đến đưa P, M và C về trụ sở làm việc.

Trần Đình Hải L và Nguyễn Thị Hồng N được đưa đến bệnh viện đa khoa Hòa Hảo Medic Cần Thơ điều trị đến ngày 12/4/2019 thì xuất viện. Ngày 18/4/2019, L có biểu hiện đau nửa đầu bên trái nên được bác sĩ chỉ định nhập viện và điều trị tại Bệnh viện đa khoa thành phố Cần Thơ đến ngày 23/4/2019 ra viện. L và N có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với những người đã gây thương tích cho mình về các tội “Cố ý gây thương tích”, “Làm nhục người khác” và “Hủy hoại tài sản”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 72/TgT ngày 09/5/2019 của Trung tâm pháp y thành phố Cần Thơ đối với Trần Đình Hải L kết luận: Chấn thương vùng đầu gây chấn động não đã được điều trị, hiện tại còn sưng nề, đau đầu, chưa ghi nhận di chứng yếu liệt tay chân; chấn thương vùng tai trái đã được điều trị nội khoa, hiện tại còn sưng nề, ghi nhận nghe kém tai trái mức độ trung bình kèm rối loạn tiền đình mức độ nhẹ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 16%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 73/TgT ngày 19/4/2019 của Trung tâm pháp y thành phố Cần Thơ đối với Nguyễn Thị Hồng N kết luận: Vết thương rách da vùng mũi đã lành, sẹo mờ và vết bầm mặt ngoài 1/3 giữa cánh tay phải đã được điều trị, hiện tại không ảnh hưởng thẩm mỹ, chức năng; vết thương rách da vùng gò má trái, hiện đã lành sẹo, không ảnh hưởng thẩm mỹ, chức năng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Idã trả lại các xe mô tô biển số 65B1 – 566.39, 67C1 – 316.95 và 69B1 – 733.24 cho chủ sở hữu.

Vật chứng thu giữ: 01 nón bảo hiểm màu trắng bạc, 01 nón bảo hiểm màu xanh đậm có viền màu trắng đỏ, 01 cục gạch tiểu màu cam bị vỡ không có hình dạng kích thước (6x5)cm, 05 đoạn video được lưu thành 02 đĩa ghi hình vụ đánh nhau.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2020/HSST ngày 09/01/2020 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Kim C (Chỉ) phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54, Điều 58, Điều 90 và Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Kim C 01 năm 06 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 19/12/2019.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phạt đối với các bị cáo khác; tuyên phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, vào ngày 14/01/2020, bị cáo Lê Thị Kim C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo với lý do khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, đã ăn năn hối cải.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận giữa bị cáo với Nguyễn Thị Hồng N chỉ hiểu lầm với nhau, thực tế giữa bị cáo với N không có mâu thuẫn; việc Nguyễn Thái M và Tạ Nhật P gây thương tích cho Trần Đình Hải L xuất phát từ bị cáo. Bị cáo đã nhìn nhận được hành vi phạm tội, đã ăn năn hối cải nên xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo không bổ sung thêm chứng cứ về các tình tiết mới.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu: Bị cáo Lê Thị Kim C đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã liên đới bồi thường thiệt hại nên đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, đề nghị xem xét khi bị cáo phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo chỉ gây thương tích cho Nguyễn Thị Hồng N với tỷ lệ thương tích là 01%, còn thương tích của Trần Đình Hải L do Nguyễn Thái M và Tạ Nhật P gây ra là ngoài ý muốn của bị cáo; bị cáo có ông ngoại là người được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên đề nghị chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo.

Kiểm sát viên nhận định: Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo, đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo; mức án đã tuyên đối với bị cáo là không cao. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp các chứng cứ về các tình tiết mới, các lý do kháng cáo đã được xem xét ở cấp sơ thẩm, bị cáo có ông ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì không phải là tình tiết giảm nhẹ mới để được xem xét nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm đã tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Bị cáo Lê Thị Kim C thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nhưng bản thân bị cáo nhận thức được hành vi đánh người gây thương tích là vi phạm pháp luật. Bị cáo cho rằng có mâu thuẫn với Nguyễn Thị Hồng N, biết được khoảng 17 giờ hàng ngày thì Trần Đình Hải L đón N từ nơi làm việc về và L là người to con nên trước ngày xảy ra vụ án bị cáo đã rủ Nguyễn Thái M, sau đó bị cáo rủ Trần Văn N và kêu Tạ Nhật P chở đi đến cạnh chỗ N làm để chờ đợi và hỗ trợ cho bị cáo, bị cáo sẽ đánh N còn những người còn lại không chế L. Khi thấy N lên xe L chở đi thì bị cáo kêu cả nhóm đuổi theo, khi vừa qua dốc cầu Đình Tiên Hoàng thuộc phường U, quận I thì bị cáo kêu P chạy xe vượt qua ép xe của L – N vào lề đường, bị cáo đánh N vào vùng mặt được L can ngăn, P đánh L bằng tay và dùng chìa khóa xe đâm vào vùng mặt; M đánh L bằng nón bảo hiểm vào vùng đầu; riêng N chỉ can ngăn. Hậu quả mà bị cáo C, P và M gây ra là N bị thương tích 01% và L bị thương tích 16%. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Mâu thuẫn mà bị cáo nêu ra là do N bình luận trên Facebook chửi bị cáo, tuy nhiên đó chỉ là suy nghĩ của bị cáo, giữa bị cáo với N không có mối quan hệ bạn bè trên mạng xã hội, bình luận của N cũng không nói gì đến bị cáo mà bị cáo đã tìm N để đánh gây thương tích, bị cáo còn rủ rê thêm nhiều người để hỗ trợ bị cáo thực hiện được hành vi đánh N, thể hiện tính hung hăng côn đồ của bị cáo, muốn thể hiện sức mạnh vũ lực để thỏa mãn suy nghĩ của bản thân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nhưng là người rủ rê Tạ Nhật P và Nguyễn Thái M; bị cáo phân công P và M không chế L nhưng không bàn bạc cụ thể nên chỉ xem xét là đồng phạm giản đơn và bị cáo là người có vai trò chính trong vụ án là phù hợp. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nên mức án đã tuyên đối với bị cáo là không cao.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho rằng bị cáo không có rủ Tạ Nhật P, Nguyễn Thái M đi đánh Nguyễn Thị Hồng N mà chỉ muốn nói chuyện để làm rõ mâu thuẫn với N, đây chỉ là lời nài ra của bị cáo để bao che cho hành vi phạm tội của bị cáo, bởi lẽ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm P thừa nhận khi đến cổng trường Chu Văn An thì biết được việc đi theo bị cáo để đánh N nên P định quay về thì M và bị cáo kêu ở lại hỗ trợ cho bị cáo vì L là người to con; còn M thừa nhận đã được bị cáo rủ từ mấy ngày trước, khi thấy P chở bị cáo đi thì biết được đi đánh N nên chạy theo và tất cả chờ đón N tại cổng trường Chu Văn An và khi thấy

N lên xe L chở đi thì bị cáo đã kêu cả nhóm đuổi theo ép xe và tiến hành đánh N – L, không có việc nói chuyện để làm rõ mâu thuẫn với N; lời thừa nhận của Trường và M là phù hợp với nhau.

Bị cáo kháng cáo nhưng không bổ sung thêm chứng cứ về các tình tiết mới để xem xét ở cấp phúc thẩm, bị cáo có ông ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì không phải là tình tiết giảm nhẹ mới để được xem xét. Các lý do nêu trong đơn kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm đã được xem xét ở cấp sơ thẩm cũng như sẽ được xem xét trong quá trình thi hành án. Hiện nay loại tội phạm dùng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn còn diễn ra ngày càng nhiều và thủ đoạn ngày càng phức tạp nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Kim C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 90 và Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Kim C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 19/12/2019.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan tổ tụng Q.Ninh Kiều;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Quý